\TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG Đ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ	*Quảng Đ, ngày 01 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Văn Đoàn Bảo Ngọc Phương Tr, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn Mỹ Thạnh, xã Quảng Lợi, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Lê Thanh C, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: 8/9 Lê Tư Thành, tổ dân phố Thạch Bình, thị trấn Sịa, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Văn Đoàn Bảo Ngọc Phương Tr, sinh năm 1999.

- Bị đơn: Anh Lê Thanh C, sinh năm 1988

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê Thị An Nh, sinh ngày 21/10/2017 cho chị Văn Đoàn Bảo Ngọc Phương Tr được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lê Thanh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh C có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Văn Đoàn Bảo Ngọc Phương Tr và anh Lê Thanh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Văn Đoàn Bảo Ngọc Phương Tr tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002059 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Đ; Chị Tr được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.T-Huế;
- VKSND Quảng Đ;
- Chi cục THADS Quảng Đ;
- UBND thị trấn Sịa, huyện Quảng Đ (theo GCNKH số 91; ĐKKH ngày 19/9/2017);
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trương Quốc C